

Chùa Vân An (Cao Bằng) trong không gian Phật giáo vùng biên

ISSN: 2734-9195 09:45 14/09/2026

Trong không gian Phật giáo vùng biên, có thể thấy rằng chùa Vân An không chỉ là cơ sở thờ tự mang tính địa phương mà còn phản ánh quá trình hiện diện và thích nghi của Phật giáo trong môi trường lịch sử, văn hóa đặc thù của Cao Bằng.

Tóm tắt: Cao Bằng là địa bàn biên giới có vị trí đặc thù về địa chính trị và văn hóa, nơi đời sống Phật giáo đan xen với tín ngưỡng dân gian. Qua khảo tả hiện trạng kiến trúc, không gian thờ tự và phân tích các giá trị lịch sử, văn hóa, tôn giáo của di tích, bài viết bước đầu làm rõ vị trí và vai trò của chùa Vân An trong đời sống văn hóa, tôn giáo địa phương và trong bối cảnh lịch sử - chính trị vùng biên dưới triều Nguyễn.

Từ khóa: Chùa Vân An, Cao Bằng, Phật giáo vùng biên, dung hợp tín ngưỡng.

1. Mở đầu

Khác với các trung tâm văn hóa - tôn giáo ở đồng bằng, các tôn giáo vùng biên không phát triển theo mô hình hệ thống riêng biệt, mà dung hợp, gắn với đời sống cộng đồng.

Cao Bằng là địa bàn có vị trí địa chính trị đặc biệt, vừa là khu vực biên giới, vừa là nơi sinh sống của nhiều cộng đồng dân tộc. Phật giáo tại Cao Bằng không phát triển mạnh về thiết chế, số lượng tự viện và tín đồ,... nhưng lại tồn tại bền bỉ qua sự gắn kết với tín ngưỡng bản địa và sinh hoạt văn hóa cộng đồng tại địa phương.



Một góc cổng chùa Vân An (Ảnh: Kim Thanh Sân, 2024)

Chùa Vân An (xã Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng) là trường hợp như vậy. Chùa được xây dựng vào nửa đầu thế kỷ XIX. Trên cơ sở phân tích tư liệu hiện còn, nghiên cứu tập trung làm rõ hai vấn đề chính: (1) đặc điểm của Phật giáo Cao Bằng trong bối cảnh vùng biên; (2) Hiện trạng và những vấn đề đặt ra với chùa Vân An trong đời sống văn hóa - tín ngưỡng vùng Bảo Lạc, Cao Bằng.

2. Phật giáo tỉnh Cao Bằng trong không gian vùng biên

2.1. Vùng biên và không gian Phật giáo vùng biên

“Vùng biên” trước hết được hiểu theo nghĩa địa lý - hành chính là khu vực tiếp giáp đường biên giới quốc gia, đồng thời như một không gian xã hội - văn hóa đặc thù, nơi diễn ra sự tiếp xúc, trao đổi và tương tác giữa các cộng đồng, các hệ thống văn hóa và những phương thức tổ chức xã hội khác nhau.

Việc nghiên cứu Phật giáo vùng biên trước hết là sự đan xen giữa yếu tố Phật giáo với tín ngưỡng, biểu hiện qua cơ sở thờ tự, nghi lễ và cách thức cộng đồng tiếp nhận ngôi chùa. Mối quan hệ giữa cơ sở Phật giáo với đời sống cộng đồng, điều kiện khoảng cách địa lý với các trung tâm Phật giáo, mật độ cơ sở thờ tự thấp và môi trường xã hội đa tộc người[1].

2.2. Khái quát lịch sử Phật giáo Cao Bằng

Theo các tư liệu địa phương, chùa Đà Quận (Viên Minh tự) được cho là khởi dựng dưới thời vua Lý Anh Tông (1138-1175); chùa Đống Lân xây dựng vào cuối thế kỷ XI trên nền cơ sở tín ngưỡng trước đó[2]; chùa Sùng Phúc hay Sùng Khánh ở Hạ Lang có nguồn gốc từ thời Trần, được xây dựng trên núi Pò Kiền[3],... Sự tồn tại của những tự viện trên cho thấy Phật giáo đã có mặt tương đối sớm tại khu vực biên giới phía Bắc và từng bước tham gia vào đời sống văn hóa, tín ngưỡng của cư dân bản địa.

Trong tiến trình lịch sử Phật giáo Cao Bằng, thời Mạc (khoảng năm 1592 đến 1677) để lại những dấu ấn khá rõ nét. Thời kỳ này, Cao Bằng trở thành địa bàn chính trị quan trọng của nhà Mạc tạo điều kiện cho sự hiện diện của các yếu tố văn hóa cung đình bên cạnh văn hóa bản địa. Dấu tích tiêu biểu còn lại là đôi chuông tại chùa Viên Minh được đúc năm 1611, niên hiệu Càn Thống, hiện là bảo vật quốc gia[4].

Sau khi chính quyền nhà Mạc chấm dứt vào năm 1677, tại Cao Bằng, đời sống Phật giáo tiếp tục tồn tại và có sự đan xen với các hình thức tín ngưỡng dân gian. Một số di tích cho thấy quá trình bổ sung, chuyển đổi và phối thờ các đối tượng thờ tự của Phật giáo và tín ngưỡng dân gian qua những giai đoạn lịch sử khác nhau. Đền Dẻ Đoóng vốn gắn với tín ngưỡng thờ thần đá, sau khi đánh dẹp nhà Mạc, vua Lê đã cho sửa sang lại, đặt thêm tượng Phật và Mẫu; chùa Phố Cũ có nguồn gốc từ miếu Quan Đế được xây dựng vào cuối thế kỷ XVII, sau đó được tu bổ và đưa tượng Phật vào phối thờ dưới thời Nguyễn[5]. Sự bổ sung, phối thờ yếu tố Phật giáo tại những không gian tín ngưỡng có trước phản ánh phương thức tồn tại khá đặc trưng của Phật giáo tại Cao Bằng, đồng thời cho thấy sự giao thoa với tín ngưỡng dân gian địa phương.

Sang thế kỷ XIX, một số cơ sở Phật giáo tiếp tục được xây dựng hoặc tu bổ, một số ngôi chùa tại Cao Bằng tiếp tục gắn với những biến chuyển của đời sống xã hội. Chùa Phố Cũ là địa điểm diễn ra cuộc mít tinh ngày 22/8/1945 và sự kiện thành lập Ủy ban nhân dân lâm thời tỉnh Cao Bằng. Sự kiện này chứng tỏ trong những hoàn cảnh lịch sử nhất định, không gian chùa có thể vượt ra ngoài chức năng tôn giáo để trở thành địa điểm tập hợp và sinh hoạt xã hội của cộng đồng.

Theo số liệu từ tháng 6/2019, tỉnh có khoảng trên 1.000 tín đồ, 13 chức sắc và 9 ngôi chùa[6]. Việc thành lập Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Cao Bằng (2005), cùng với quá trình trùng tu các tự viện Đống Lân, Phố Cũ,... và xây dựng thêm một số tự viện tại khu vực biên giới như Phật tích Trúc Lâm Tà Lùng, Phật tích Trúc Lâm Bản Giốc,... cho thấy đời sống Phật giáo tại địa phương đang có những chuyển biến về phương diện tổ chức và thiết chế.

2.3. Một số đặc điểm của Phật giáo tỉnh Cao Bằng

Trước hết, sự kết hợp giữa Phật giáo với tín ngưỡng dân gian. Bên cạnh thờ Phật, đối tượng thờ tại các cơ sở thờ tự ở Cao Bằng còn có các vị thần, nhân vật lịch sử hoặc nhân vật gắn với truyền thuyết dân gian. Chùa Đà Quận gắn với đền Quan Triều thờ Dương Tự Minh; chùa Sùng Phúc ngoài thờ Phật còn gắn với việc thờ các nhân vật lịch sử; chùa Đống Lân có không gian thờ Thạch Sanh; trong khi chùa Phố Cũ thể hiện khá rõ cấu trúc “Tiền Thánh, Hậu Phật”[7]. Một số di tích còn ghi nhận sự biến đổi của không gian thờ tự theo thời gian, từ nơi thờ thần hoặc nhân vật tín ngưỡng sang bổ sung yếu tố Phật giáo. Vì thế, ranh giới giữa không gian Phật giáo và không gian tín ngưỡng tại Cao Bằng trong nhiều trường hợp không hoàn toàn tách biệt, mà được hình thành qua quá trình tiếp nhận, bổ sung và tái cấu trúc.

Thứ hai, sự gắn kết của cơ sở Phật giáo với đời sống văn hóa cộng đồng. Các lễ hội tại chùa Đống Lân, chùa Đà Quận, chùa Sùng Phúc vào dịp đầu năm là những ví dụ cho sự kết nối giữa không gian thờ tự với sinh hoạt cộng đồng. Trong trường hợp như chùa Phố Cũ, chức năng xã hội của không gian chùa còn biểu hiện ở việc trở thành địa điểm tập hợp quần chúng trong một thời điểm lịch sử cụ thể[8]. Vì vậy, vai trò của chùa tại Cao Bằng cần được xem xét đồng thời trên cả phương diện tôn giáo, văn hóa và xã hội.

Thứ ba, Phật giáo Cao Bằng có quy mô thiết chế tương đối nhỏ và phân bố thưa so với các trung tâm Phật giáo ở đồng bằng Bắc Bộ. Quy mô nhỏ không đồng nghĩa với vai trò văn hóa hạn chế. Trái lại, sự tồn tại lâu dài của một số ngôi chùa cổ và khả năng duy trì các lễ hội, thực hành tín ngưỡng cho thấy ảnh hưởng của Phật giáo cần được đánh giá không chỉ bằng số lượng tín đồ hay thiết chế chính thức, mà còn thông qua mức độ thâm nhập vào đời sống văn hóa và ký ức cộng đồng.

Cuối cùng, sự hiện diện của Phật giáo Cao Bằng luôn gắn với những biến chuyển của không gian lịch sử - chính trị vùng biên. Từ những dấu tích thời Lý, Trần, sự phát triển trong thời kỳ nhà Mạc, những biến đổi dưới thời Nguyễn cho đến vai trò của một số ngôi chùa trong thời kỳ cách mạng, lịch sử các cơ sở Phật giáo tại Cao Bằng vẫn luôn có những mạch chảy qua dòng thời gian.

3. Chùa Vân An - lịch sử hình thành, hiện trạng và một số vấn đề đặt ra hiện nay

3.1. Lịch sử hình thành

Chùa Vân An [9], hiện tồn tại một số cách lý giải khác nhau về niên đại và nguồn gốc tên gọi của chùa. Một số nguồn thông tin, trong đó có cả các trang thông tin chính thống, cho rằng chùa được xây dựng từ thời Lê và tên “Vân An” bắt nguồn theo tên một vị công chúa cùng thời[10]. Tuy nhiên, qua khảo cứu bước đầu, những thông tin này chưa có căn cứ rõ ràng; việc đối chiếu các tư liệu về thời Hậu Lê cũng chưa xác định được nhân vật công chúa Vân An như cách lý giải trên.

Trong phạm vi nghiên cứu, việc xác định niên đại và bối cảnh hình thành chùa chủ yếu dựa trên *Lý lịch di tích chùa Vân An* được lập năm 2006, kết hợp đối chiếu với các tư liệu lịch sử về tỉnh Cao Bằng. Theo đó, chùa được xây dựng vào năm Minh Mạng thứ 16 (1835)[11]. Niên đại này cũng cần tiếp tục kiểm chứng, nhưng cung cấp căn cứ để đặt sự hình thành ngôi chùa trong những biến chuyển chính trị - xã hội tại Cao Bằng nửa đầu thế kỷ XIX.

Dưới triều Minh Mạng, nhà Nguyễn từng bước tăng cường quản lý đối với các địa phương miền núi, cải tổ phương thức quản lý tại những khu vực vốn chịu ảnh hưởng của chế độ thổ ty, qua đó củng cố quyền lực của chính quyền trung ương tại các địa bàn biên viễn[12]. Cũng trong giai đoạn này, cuộc nổi dậy do Nông Văn Vân lãnh đạo (1833-1835) diễn ra trên phạm vi rộng ở miền núi phía Bắc, trong đó Cao Bằng là một địa bàn quan trọng. Sau khi Nông Văn Vân tử trận tại căn cứ Na Tinh vào năm 1835, cuộc nổi dậy cơ bản chấm dứt, để lại những tác động đáng kể đối với đời sống xã hội địa phương.



Tiền đường chùa Vân An trong tình trạng xuống cấp (Ảnh: Kim Thanh Sản, 2024)

Trong bối cảnh đó, các nhà nghiên cứu địa phương đưa ra một cách lý giải về sự hình thành chùa Vân An. Theo đó, chiến sự kéo dài khiến nhiều cư dân phải di tản, ruộng vườn bị bỏ hoang; sau khi tình hình dần ổn định và châu Đế Định được thiết lập, chùa có thể đã được dựng nhằm cầu siêu cho những người tử trận, góp phần ổn định đời sống tinh thần để người dân trở lại quê hương[13].

Tên gọi “Vân An” cũng được đặt trong mối liên hệ với bối cảnh trên. Theo lý giải, “Vân” có thể gắn với vùng Vân Trung - địa bàn liên quan đến hoạt động của lực lượng Nông Văn Vân - trong khi “An” hàm chứa mong muốn vùng đất từng trải qua chiến sự trở lại bình an. Sự tương ứng giữa niên đại của chùa, cuộc nổi dậy Nông Văn Vân và địa danh Vân Trung tạo nên giả thuyết đáng quan tâm về nguồn gốc tên gọi.

Trong quá trình tồn tại, chùa tiếp tục chịu tác động của những biến động lịch sử. Chiến sự năm 1979 khiến công trình bị hư hỏng nghiêm trọng, đặc biệt phần hậu cung. Ngày 18/9/1998, theo Quyết định số 1677 của UBND tỉnh Cao Bằng, chùa được giao cho Huyện đội Bảo Lạc sử dụng làm kho quân khí, khiến chức năng thờ tự bị gián đoạn trong một thời gian. Đến ngày 20/12/2006, chùa Vân An được UBND tỉnh Cao Bằng xếp hạng Di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh theo Quyết định số 2940/QĐ-UBND.

Ngày nay, bên cạnh những biến đổi về kiến trúc và chức năng, chùa Vân An duy trì lễ hội như một sinh hoạt văn hóa - tín ngưỡng, lễ hội được tổ chức vào dịp đầu Xuân, chính hội diễn ra ngày mùng 9 tháng Giêng Âm lịch, thu hút đông đảo người dân các dân tộc Tày, Nùng, Mông, Dao, Lô Lô, Sán Chỉ cùng du khách trong vùng tham dự.

3.2. Không gian kiến trúc và bố cục

Chùa Vân An tọa lạc trên đồi cao, lưng tựa vào đồi, mặt hướng về phía Tây Bắc và nhìn ra khu vực đồng ruộng phía trước. Khu vực bảo vệ di tích có diện tích khoảng 851m², nằm gần Quốc lộ 34. Vị trí này tạo cho ngôi chùa không gian tương đối biệt lập nhưng vẫn gắn với khu vực cư trú và trực giao thông của địa phương, thể hiện sự thích ứng của công trình tôn giáo với điều kiện địa hình miền núi.

Chùa ban đầu được xây dựng theo bố cục “nội công ngoại quốc”, gồm tiền đường năm gian, hậu cung ba gian và hai dãy hành lang khép kín hai bên. Giữa tiền đường và hậu cung có khoảng sân sâu khoảng 7m; hai dãy hành lang trước đây có thể là nơi bài trí tượng các vị La Hán[14]. Cách tổ chức này tạo nên tổng thể tương đối hoàn chỉnh, với các không gian thờ tự được liên kết theo trục

trước - sau và hệ thống hành lang bao quanh.

Tiền đường có chiều rộng khoảng 20m, sâu 9,7m. Cửa chính bằng gỗ nghiêng, trên hai cánh cửa vẽ hình hai ngài hộ vệ. Hệ thống cột được xây bằng gạch, sơn đỏ và đắp nổi câu đối chữ Hán màu vàng. Theo lý lịch di tích, phần tiền đường chùa còn chín câu đối sơn son thếp vàng do quan lại, thổ hào địa phương phụng hiến, nội dung chủ yếu ca ngợi cảnh quan chùa, đề cao ân đức và gửi gắm ước vọng về cuộc sống yên ổn, đất nước thịnh trị. Đây là những tư liệu đáng chú ý không chỉ về nghệ thuật trang trí mà còn phản ánh dấu ấn của cộng đồng địa phương trong quá trình tồn tại của di tích.



Một góc phía trong tiền đường (Ảnh: Kim Thanh Sản, 2024)

Hậu cung ghi nhận vào năm 2006 có chiều rộng khoảng 11,65m, sâu 7,7m, tường xây theo kỹ thuật trình tường. Các cột gỗ không còn, hiện lưu lại sáu chân cột bằng đá xanh. Chân cột được tạc tác thành nhiều phần, trang trí các mô típ vân mây, lá đề, hoa sen cách điệu và hồi văn[15]. Cùng với hệ vì kèo gỗ kiểu “giá chiêng chống rường”, gạch xây, nền đất và mái lợp ngói âm dương, những dấu tích này cho thấy sự kết hợp giữa kỹ thuật kiến trúc truyền thống với điều kiện vật liệu và môi trường xây dựng tại địa phương.

Trải qua những biến động lịch sử, chùa không còn giữ được quy mô và cấu trúc nguyên bản. Hai dãy hành lang cùng nhiều thành phần kiến trúc đã mất hoặc hư hỏng, hiện chủ yếu còn tiền đường và hậu cung. Tuy vậy, bố cục mặt bằng, hệ kết cấu, chân cột đá, câu đối và trang trí kiến trúc còn lưu lại phần nào diện mạo của công trình trước đây.



Bản vẽ mặt bằng chùa Vân An (Ảnh: Trích từ Tập ảnh di tích chùa Vân An, 2006)

Nhìn tổng thể, không gian kiến trúc chùa Vân An thể hiện sự tiếp nhận những dạng thức kiến trúc Phật giáo truyền thống trong điều kiện cụ thể của địa bàn miền núi, vùng biên giới. Bố cục “nội công ngoại quốc”, kỹ thuật kết cấu và hệ thống trang trí cho thấy tính quy củ của công trình, trong khi vị trí, vật liệu và quá trình biến đổi phản ánh sự thích ứng với môi trường địa phương. Những dấu tích hiện tồn có giá trị về kiến trúc, nghệ thuật, đồng thời là nguồn tư liệu quan trọng để nhận diện lịch sử của một cơ sở Phật giáo trong không gian vùng biên Cao Bằng.

3.3. Đối tượng thờ cúng

Chùa Vân An hiện nay là một cơ sở thờ Phật, song những tư liệu hiện có cho thấy không gian thờ tự của chùa đã trải qua nhiều biến đổi và có sự kết hợp giữa Phật giáo với tín ngưỡng dân gian. Theo ký ức của các bậc cao niên được

ghi lại trong lý lịch di tích năm 2006, trước đây chùa từng có nhiều pho tượng được bài trí tương đối quy mô. Một số thông tin lưu truyền tại địa phương còn đề cập đến việc chùa từng thờ Công chúa Vân An, Ngọc Hoàng Thượng đế, Nam Tào, Bắc Đẩu và một số đối tượng thuộc Đạo giáo. Mặc dù những thông tin này hiện chưa được xác nhận bằng các nguồn tư liệu gốc, chúng phần nào gợi mở khả năng trong quá khứ chùa từng tồn tại các lớp thờ tự ngoài Phật giáo. Tuy nhiên, trước mắt đây vẫn nên xem là những dữ liệu mang tính truyền khẩu, cần tiếp tục được khảo cứu và kiểm chứng.

Thực tế, khi khảo sát lập hồ sơ di tích vào năm 2006, hệ thống tượng và bệ thờ trước đó hầu như không còn. Gian hậu cung chỉ còn bệ đất để người dân thắp hương vào các dịp lễ. Dẫu vậy, một số yếu tố kiến trúc và trang trí còn lại phần nào gợi mở về tính đa dạng của không gian tín ngưỡng trước đây. Đáng chú ý, trên hai cánh cửa gỗ tại tiền đường có vẽ hình Trương Phi và Quan Công/ Tán Thúc Bảo và Uất Trì Cung[16] - những nhân vật nằm ngoài hệ thống biểu tượng Phật giáo. Chi tiết này cùng với ký ức của cư dân địa phương về các đối tượng từng được thờ tại chùa, gợi ra khả năng không gian thờ tự của chùa Vân An trong quá khứ từng có sự phối thờ giữa Phật và các đối tượng tín ngưỡng khác.



Gian Tam bảo trong Hậu cung chùa Vân An (Ảnh: Kim Thanh Sản, 2024)

Sau quá trình tu bổ, tôn tạo, đặc biệt tại khu vực hậu cung phía sau, hệ thống thờ tự phần nào đã được phục dựng lại. Khảo sát thực địa năm 2024 cho thấy trung tâm là ban Tam bảo, phía trên có đại tự 大雄寶殿 (Đại Hùng Bảo Điện). Hệ thống tượng được bố trí thành hai lớp, phía trên là Tam Thế Phật; phía dưới đặt tượng Quán Âm Thiên Thủ Thiên Nhãn ở vị trí trung tâm. Cách bài trí này thể hiện đặc trưng thờ Phật của ngôi chùa trong cấu trúc thờ tự hiện nay.

Hai bên tượng Quán Thế Âm là hai pho tượng hiện chưa xác định được danh tính. Phía bên phải từ ngoài nhìn vào là tượng một nhân vật nam mặc quan phục màu xanh, trang trí hình rồng, thắt đai, đội mũ cánh chuồn và để râu dài, mang dáng dấp của một nhân vật quan lại hoặc vị thần được phối thờ. Phía đối diện là tượng một nhân vật mặc pháp phục vàng - đỏ, đội mũ đen, trong tư thế ngồi, gợi liên tưởng đến một vị sư hoặc nhân vật có liên hệ với Phật giáo.

Hai gian bên được bố trí theo cấu trúc quen thuộc của chùa Bắc Bộ: gian bên phải từ ngoài nhìn vào thờ Đức Ông, phía trên có đại tự 功德莫測 (Công Đức Mạc Trắc - công đức khó lường); gian bên trái thờ Thánh Hiền, với đại tự 聖德難量 (Thánh Đức Nan Lường - thánh đức khó đo lường). Cùng với hệ thống Tam bảo, cách bài trí này tạo nên diện mạo cơ bản của không gian thờ tự hiện nay.

3.4. Một số vấn đề đặt ra

3.4.1. Bảo tồn và tu bổ di tích

Hiện trạng chùa Vân An trước hết đặt ra vấn đề về bảo tồn các yếu tố gốc của di tích. Trải qua thời gian và những biến động lịch sử, quy mô kiến trúc của chùa đã suy giảm đáng kể, nhiều hạng mục không còn tồn tại hoặc xuống cấp, trong khi một số không gian đã được sửa chữa, tôn tạo để đáp ứng nhu cầu thờ tự.

Đối với chùa Vân An, khó khăn còn nằm ở hạn chế của tư liệu về kiến trúc nguyên bản, trong khi dấu tích vật chất tại chỗ không còn đầy đủ. Vì vậy, việc tu bổ hoặc phục hồi cần dựa trên khảo sát kiến trúc, hiện vật, đối chiếu hồ sơ di tích và các nguồn tư liệu liên quan, hạn chế việc tái dựng những thành phần chưa có đủ căn cứ.

Một vấn đề khác là vai trò của cộng đồng trong bảo tồn di tích. Trong điều kiện hoạt động Phật giáo tại chùa chưa thường xuyên, cộng đồng địa phương có vai trò đáng kể trong duy trì không gian thờ tự. Tuy nhiên, việc sửa chữa, bổ sung tượng thờ hoặc thay đổi cách bài trí nếu thiếu hướng dẫn chuyên môn cũng có thể làm biến đổi các lớp giá trị được tích tụ qua thời gian. Do đó, công tác bảo tồn chùa Vân An cần có sự phối hợp giữa cơ quan quản lý, giới chuyên môn và cộng đồng, trên cơ sở tôn trọng nhu cầu thực hành tín ngưỡng và gìn giữ những yếu tố có giá trị lịch sử của di tích.

3.4.2. Khoảng trống tư liệu và vấn đề diễn giải lịch sử

Một trong những khó khăn khi nghiên cứu chùa Vân An là sự thiếu hụt nguồn tư liệu trực tiếp. Hiện chưa tìm thấy đầy đủ văn bia, sắc phong hoặc những ghi chép đương thời có khả năng xác định rõ chủ thể kiến lập, quá trình xây dựng, lịch sử hệ thống tượng thờ và những biến đổi của ngôi chùa. Trong điều kiện đó, việc tìm hiểu lịch sử di tích chủ yếu dựa trên hồ sơ di tích, hiện vật còn lại, kết quả khảo sát thực địa và sự đối chiếu với bối cảnh lịch sử địa phương.

Khi đặt sự hình thành chùa Vân An trong bối cảnh Bảo Lạc dưới triều Minh Mạng, khoảng trống nghiên cứu trở nên rõ hơn. Sự gần gũi về niên đại giữa thời điểm hình thành ngôi chùa với những biến động liên quan đến cuộc nổi dậy của Nông Văn Vân, cũng như những vấn đề gợi ra từ tên gọi “Vân An”, có thể đặt ra các giả thuyết nghiên cứu nhưng chưa đủ để xác lập mối quan hệ nhân quả. Tương tự, những pho tượng mang hình thái quan lại hoặc nhân vật thế tục trong hệ thống thờ tự hiện nay cũng chưa thể định danh khi thiếu văn bản và ký hiệu nhận diện đáng tin cậy.

Vậy nên, vấn đề đặt ra không chỉ là bổ sung tư liệu, mà còn là nhận diện đúng giới hạn của nguồn sử liệu. Cần phân biệt những thông tin có thể xác nhận từ hiện vật và hồ sơ với những diễn giải được hình thành từ đối chiếu bối cảnh lịch sử. Điều này đặc biệt quan trọng đối với một di tích vùng biên như chùa Vân An, nơi sự thiếu hụt tư liệu thành văn dễ dẫn đến việc sử dụng truyền thuyết hoặc những liên hệ lịch sử chưa được kiểm chứng để giải thích nguồn gốc di tích.

Vì thế, bảo tồn chùa Vân An gắn với việc gìn giữ công trình kiến trúc cùng những lớp lịch sử, thực hành tín ngưỡng và ký ức cộng đồng được tích tụ trong quá trình tồn tại của di tích. Việc nhận diện và phát huy các giá trị của ngôi chùa cần dựa trên cơ sở tôn trọng tính xác thực, đặc thù văn hóa địa phương và yêu cầu bảo tồn bền vững.

4. Kết luận

Trong không gian Phật giáo vùng biên, có thể thấy rằng chùa Vân An không chỉ là cơ sở thờ tự mang tính địa phương mà còn phản ánh quá trình hiện diện và thích nghi của Phật giáo trong môi trường lịch sử, văn hóa đặc thù của Cao Bằng. Kiến trúc, hệ thống thờ tự và các di vật còn lại vừa thể hiện những yếu tố của Phật giáo truyền thống, vừa cho thấy sự đan xen với tín ngưỡng dân gian, trong đó hiện tượng phối thờ là biểu hiện rõ nét của quá trình dung hợp tín ngưỡng.

Đặt sự hình thành chùa trong bối cảnh Bảo Lạc dưới triều Nguyễn cũng gợi mở một số vấn đề về mối quan hệ giữa thiết chế tôn giáo với những biến chuyển chính trị - xã hội vùng biên. Tuy nhiên, do nguồn tư liệu trực tiếp còn hạn chế,

những liên hệ về bối cảnh kiến lập, chủ thể xây dựng và ý nghĩa tên gọi “Vân An” hiện mới dừng ở mức giả thuyết và cần tiếp tục nghiên cứu thêm.

Như vậy, nghiên cứu chùa Vân An góp phần bổ sung tư liệu về lịch sử Phật giáo Cao Bằng và nhận diện cách thức Phật giáo tồn tại, biến đổi và tương tác với môi trường văn hóa - xã hội vùng biên. Việc tiếp tục khảo cứu tư liệu Hán Nôm, hiện vật, khảo sát thực địa và đối chiếu lịch sử địa phương sẽ là cơ sở để làm rõ hơn giá trị của di tích cũng như những vấn đề mà trường hợp chùa Vân An đặt ra đối với nghiên cứu Phật giáo vùng biên ở Việt Nam.

Tác giả: **ThS. Nguyễn Minh Diệp** - Viện Dân tộc học và Tôn giáo học

ThS. Kim Thanh Sản

Tài liệu tham khảo:

1] Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bảo Lạc (2010), *Lịch sử Đảng bộ huyện Bảo Lạc (1930-2005)*, Nxb. Lao động, Hà Nội (*bản điện tử cập nhật: Lịch sử Đảng bộ huyện Bảo Lạc (1930- 2025)*, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng, <https://sachdientu.tuyengiaocaobang.vn/thuviensach/lich-su-dang-bo-huyen-bao-lac-1930-2025/>).

2] Ban Tôn giáo tỉnh Cao Bằng (2020), Báo cáo tình hình tín ngưỡng, tôn giáo tỉnh Cao Bằng, Cao Bằng.

3] Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng (2024), *Đất và người Cao Bằng*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

4] Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cao Bằng (2022), *Địa lý - Lịch sử tỉnh Cao Bằng* (Tài liệu dùng trong các trường phổ thông tỉnh Cao Bằng), Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

5] Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Bảo Lạc (2023), *Lịch sử Đảng bộ thị trấn Bảo Lạc (1948- 2020)*, Sách điện tử Tuyên giáo Cao Bằng.

6] Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, Chùa Vân An, <https://vietnamtourism.vn/index.php/tourism/items/2559>, ngày truy cập 20/8/2026.

7] Ngôn Công Hữu (2024), Bảo Lạc: Lễ dâng hương chùa Vân An, <https://tuyengiaocaobang.vn/index.php/van-hoa-van-nghe/bao-lac-le-dang-huong-chua-van-an-1377.html>, ngày truy cập 20/8/2026.

8] Lê Trần Quyên (2025), “Vài nét về Phật giáo ở vùng dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc Việt Nam”, *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội*, số 8/2025, tr.53-59.

9] Lê Trần Quyên (2021), “Sự du nhập của Phật giáo ở vùng dân tộc thiểu số Việt Nam”, *Tạp chí Dân tộc học*, tr.132-138.

10] Trương Thị Yến (Chủ biên) (2017), *Lịch sử Việt Nam - Tập 5: Từ năm 1802 đến năm 1858*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

11] Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc (2006), *Tập ảnh di tích chùa Vân An* (Tháng 5/2006), xã Hồng Trị, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

12] Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc (2006), *Lý lịch di tích chùa Vân An*, Cao Bằng.

Chú thích:

[1] 1/Lê Trần Quyên (2021), “Sự du nhập của Phật giáo ở vùng dân tộc thiểu số Việt Nam”, *Tạp chí Dân tộc học*, tr.132-138.2/ Lê Trần Quyên (2025), “Vài nét về Phật giáo ở vùng dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc Việt Nam”, *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội*, số 8/2025, tr.53-59.

[2] Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ - Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cao Bằng (2022), *Địa lý - Lịch sử tỉnh Cao Bằng* (Tài liệu dùng trong các trường phổ thông tỉnh Cao Bằng), Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[3] Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Cao Bằng (2024), *Đất và người Cao Bằng*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[4] Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ - Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cao Bằng (2022), sđd.

[5] Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ - Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cao Bằng (2022), sđd.

[6] Ban Tôn giáo tỉnh Cao Bằng (2020), Báo cáo tình hình tín ngưỡng, tôn giáo tỉnh Cao Bằng, Cao Bằng.

[7] Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Cao Bằng (2024), sđd.

[8] Ban Tôn giáo tỉnh Cao Bằng (2020), Báo cáo tình hình tín ngưỡng, tôn giáo tỉnh Cao Bằng, Cao Bằng.

[9] Trước tháng 7/2025, chùa Vân An tọa lạc tại tổ dân phố 2, thị trấn Bảo Lạc, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng, cạnh Quốc lộ 34; sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, địa điểm này thuộc xã Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

[10] 1. Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, Chùa Vân An, <https://vietnamtourism.vn/index.php/tourism/items/2559>, ngày truy cập 20/8/2026; 2. Ngôn Công Hữu (2024), Bảo Lạc: Lễ dâng hương chùa Vân An, <https://tuyengiaocaobang.vn/index.php/van-hoa-van-nghe/bao-lac-le-dang-huong-chua-van-an-1377.html>, ngày truy cập 20/8/2026.

[11] Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc (2006), Lý lịch di tích chùa Vân An, Cao Bằng.

[12] Trương Thị Yến (Chủ biên) (2017), *Lịch sử Việt Nam - Tập 5: Từ năm 1802 đến năm 1858*, tái bản lần thứ nhất, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

[13] Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc (2006), Lý lịch di tích chùa Vân An, Cao Bằng.

[14] Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc (2006), t.lđđ.

[15] Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc (2006), t.lđđ. Đến nay phần Hậu cung phía sau đã được tu sửa.

[16] Lý lịch di tích năm 2006 có định danh hai hình tượng vẽ trên cánh cửa tiền đường là Trương Phi và Quan Công. Tuy nhiên, xét về mô thức tạo hình, hình tượng Môn thần trong nghệ thuật Trung Hoa, cặp hình tượng này cũng gợi liên hệ với Tần Thúc Bảo và Uất Trì Cung - hai võ tướng nhà Đường thường được thể hiện thành một cặp thần giữ cửa trong tín ngưỡng truyền thống người Hoa. Mô thức này cũng xuất hiện tại một số đền, miếu và hội quán của người Hoa, nhưng không phải dạng thức phổ biến trong trang trí cửa chùa Việt.